

Số: 212/2022/QĐST-DS

Nhà Bè, ngày 15 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 122/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S

Địa chỉ: Số 138 – 142, tòa nhà E, đường HBT, P. ĐK, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quang D – Sinh năm: 1978

Bị đơn:

1/ Ông Ngô Văn L – Sinh năm: 1975

2/ Bà Nguyễn Thị Gái L – Sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: Số 111/16C LVL, Tổ 1, Ấp B, xã PK, huyện NB, Thành phố Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Ông Ngô Văn L – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Số 111/16C LVL, Tổ 1, Ấp B, xã PK, huyện NB, Thành phố Chí Minh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Ngô Văn L, bà Nguyễn Thị Gái L đồng ý trả cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S số tiền nợ tính đến ngày 07/9/2022 là 1.077.405.560 đ (một tỷ, không trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm lẻ năm ngàn, năm trăm sáu mươi đồng), trong đó nợ gốc: 869.483.261 đồng; nợ lãi: 207.922.299 đồng theo hợp đồng tín dụng số SHBSSG/HDTC/2019/450 ngày 05/11/2019. Phương thức trả như sau:

+ Ngày 15/9/2022 trả số tiền 15.000.000 đ (mười lăm triệu đồng);

+ Vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10/2022 thanh toán số tiền 10.000.000 đ (mười triệu đồng) cho đến khi dứt nợ.

Thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Ngô Văn L, bà Nguyễn Thị Gái L đồng ý tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số SHBSSG/HDTC/2019/450 ngày 05/11/2019 cho đến khi trả dứt nợ.

- Ông Ngô Văn L xác nhận tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô con, hiệu MAZDA CX-8, biển số xe: 51G-996.09, số máy: PY21356182, số khung: 5326KM016020, màu sơn: Trắng, số chỗ ngồi: 7 chỗ theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 520257, do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/11/2019 cho ông Ngô Văn L là tài sản chung của ông L và bà Nguyễn Thị Gái L.

Trường hợp ông L và bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ lần thanh toán nào thì Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô con, hiệu MAZDA CX-8, biển số xe: 51G-996.09, số máy: PY21356182, số khung: 5326KM016020, màu

son: Trắng, số chỗ ngồi: 7 chỗ theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 520257, do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/11/2019 cho ông Ngô Văn L (Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 05/11/2019 theo Hợp đồng thế chấp số SHBSSG/HDTTC/2019/450, ký kết ngày 05/11/2019) để thu hồi nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Ngô Văn L và bà Nguyễn Thị Gái L chậm thi hành khoản nợ nêu trên thì ông Ngô Văn L và bà Nguyễn Thị Gái L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 22.161.083 đ (hai mươi hai triệu, một trăm sáu mươi một ngàn, không trăm tám mươi mười ba đồng), ông Ngô Văn L và bà Nguyễn Thị Gái L tự nguyện chịu.

Trả lại cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.265.479 đ (hai mươi một triệu, hai trăm sáu mươi lăm ngàn, bốn trăm bảy mươi chín đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0037746 ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền